

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /SGDDĐT-KTKĐCLGD
Hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10
THPT năm học 2022-2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày tháng 4 năm 2022

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Trung học phổ thông, THCS&THPT;
- Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và trung học phổ thông (THPT) ban hành tại Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT); Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) ban hành theo Thông tư 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Thanh Hoá; Quyết định số 1049/QĐ-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Phương án tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá, Sở GDĐT Thanh Hóa hướng dẫn việc tuyển sinh vào lớp 10 THPT và THPT DTNT năm học 2022-2023 như sau:

A. TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP VÀ THPT DTNT

I. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập

1. Phương thức tuyển sinh

Thi tuyển; Sở GDĐT tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 riêng cho các trường THPT công lập và THPT DTNT.

2. Bài thi, môn thi, hình thức thi, thời gian làm bài, hệ số điểm bài thi

- Mỗi thí sinh làm 03 bài thi gồm: Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh.
- Thời gian làm bài: 120 phút đối với môn Ngữ văn và Toán; 60 phút đối với môn Tiếng Anh.
- Tất cả các bài thi thực hiện theo hình thức tự luận;

- Bài thi được tính theo thang điểm 10 (lấy đến chữ số thập phân thứ hai sau dấu phẩy); hệ số điểm bài thi: Điểm hệ số 2 đối với bài thi Toán và Ngữ văn; điểm hệ số 1 đối với bài thi Tiếng Anh.

3. Đề thi

- Giám đốc Sở GDĐT thành lập 01 Hội đồng ra đề thi cho Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập và THPT DTNT, làm việc theo nguyên tắc cách ly triệt để, đảm bảo tính bảo mật tuyệt đối theo quy định.

- Đề thi thực hiện theo cấu trúc quy định tại Thông báo số 765/TB-SGDĐT ngày 29/3/2021 do Sở GDĐT ban hành về cấu trúc đề thi tuyển sinh lớp 10 THPT và THPT chuyên Lam Sơn từ năm 2021. Nội dung đề thi nằm trong chương trình THCS hiện hành; chủ yếu ở chương trình lớp 9.

4. Ngày thi, lịch thi

- Ngày thi: 17, 18 tháng 6 năm 2022.

- Lịch thi:

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
17/6/2022	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	Chiều	Tiếng Anh	60 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
18/6/2022	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00

5. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

Là học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình giáo dục thường xuyên (GDTX) tại tỉnh Thanh Hoá, có độ tuổi theo quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông hiện hành; các trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT xem xét, quyết định.

6. Đăng ký dự thi

a) Đăng ký dự thi (ĐKDT)

- Mỗi học sinh được đăng ký tối đa 02 nguyện vọng (NV) gọi là nguyện vọng 1 (NV1) và nguyện vọng 2 (NV2) vào các trường THPT công lập tại huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là địa phương) nơi học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc tại địa phương khác phù hợp với điều kiện sinh sống và năng lực học tập của học sinh.

- Học sinh đăng ký và dự thi tại trường có NV1. Nếu học sinh đăng ký NV1, NV2 tại trường ở địa phương khác nơi có hộ khẩu thường trú thì khi nhập học phải viết giấy cam kết học tại nhà trường đến hết cấp học.

Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học phải chuyển trường thì thực hiện như quy định đối với học sinh chuyển trường; đồng thời những học sinh trúng tuyển NV1, NV2 tại trường ở địa phương khác nơi có hộ khẩu thường trú khi chuyển trường ra khỏi địa phương (nơi đang học tập) thì phải báo cáo Giám đốc Sở GDĐT.

b) Hồ sơ ĐKDT

- Đơn ĐKDT vào lớp 10 THPT (theo mẫu của Sở GDĐT);
- Thẻ dự thi (có dán ảnh, đóng dấu giáp lai, do trường THCS xác nhận);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền (UBND huyện, thị xã, thành phố) cấp;
- Học bạ, Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS);
- Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022 sẽ nộp bổ sung sau khi trường THCS xét công nhận tốt nghiệp: Học bạ THCS; Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do trường THCS cấp.

- Thí sinh ĐKDT là người đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước còn đủ tuổi dự thi thì phải có giấy xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân của UBND xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý.

c) Thay đổi nguyện vọng ĐKDT

Trong thời gian ĐKDT, thí sinh được 01 lần thay đổi nguyện vọng. Cách thực hiện như sau:

- Thí sinh đến trường THPT công lập đã ĐKDT lần đầu để xin rút hồ sơ. Hiệu trưởng trường THPT ký xác nhận cho rút hồ sơ vào tờ đơn đăng ký của thí sinh; đồng thời thực hiện trên Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến việc chuyển ĐKDT của thí sinh (xem hướng dẫn ở Phụ lục 3);

- Thí sinh đưa hồ sơ ĐKDT (đã có xác nhận của Hiệu trưởng trường THPT đăng ký lần đầu) đến nộp đăng ký lần 2 tại trường THPT công lập mà thí sinh muốn dự thi.

- Trường THPT nơi thí sinh đến đăng ký lần 2 chỉ thu hồ sơ của thí sinh khi có xác nhận cho rút hồ sơ của Hiệu trưởng trường THPT mà thí sinh đã ĐKDT lần đầu và kiểm tra tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ.

d) Giá dịch vụ tuyển sinh

Theo quy định của UBND tỉnh (Sở GDĐT sẽ có thông báo sau).

7. Đối tượng ưu tiên, điểm ưu tiên

- Quy định cụ thể về đối tượng ưu tiên và điểm ưu tiên như sau:

+ Nhóm đối tượng 1: cộng 1,5 điểm (gồm: con liệt sĩ; con thương binh mất sức lao động 81% trở lên; con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”; con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học; con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945);

+ Nhóm đối tượng 2: cộng 1,0 điểm (gồm: con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng; con thương binh mất sức lao động dưới 81%; con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%; con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”);

+ Nhóm đối tượng 3: cộng 0,5 điểm (gồm: người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số; người dân tộc thiểu số; người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn).

- Thí sinh thuộc nhiều nhóm đối tượng ưu tiên thì chỉ được hưởng điểm ưu tiên ở nhóm đối tượng có điểm ưu tiên cao nhất.

8. Quy định tuyển thẳng

a) Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT công lập các đối tượng sau đây

- Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú (chỉ áp dụng với những học sinh trong danh sách trúng tuyển chính thức đã được UBND huyện phê duyệt);

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bó Y, La Ha, Ngái, Chút, Ó Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ (theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính

phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người);

- Học sinh khuyết tật (có Giấy xác nhận khuyết tật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn cấp theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 đối với những Giấy xác nhận được cấp trước ngày 15/3/2019; hoặc Mẫu 06 kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với những Giấy xác nhận được cấp từ sau ngày 15/3/2019);

- Học sinh đạt giải chính thức cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT do Bộ GDĐT tổ chức hoặc liên ngành giữa Bộ GDĐT và ngành khác phối hợp tổ chức.

b) Hồ sơ tuyển thẳng

- Đơn xin tuyển thẳng vào lớp 10 THPT (theo mẫu của Sở GDĐT);
- Học bạ THCS (bản chính);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Hồ sơ học sinh khuyết tật (nếu là học sinh khuyết tật);
- Giấy chứng nhận học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT (nếu có).

- Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022 nộp bổ sung sau khi trường THCS xét công nhận tốt nghiệp: Học bạ THCS; Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do trường THCS cấp.

c) Quyền lợi tuyển thẳng

- Thí sinh thuộc diện tuyển thẳng nộp hồ sơ tại trường THPT công lập nơi thí sinh đăng ký xét tuyển thẳng.

- Thí sinh tuyển thẳng không phải qua thi tuyển.

- Đối với những thí sinh đủ điều kiện tuyển thẳng nhưng vẫn đăng kí tham gia dự thi vào trường THPT công lập thì phải chấp nhận xét tuyển bằng điểm thi; khi đó, coi như thí sinh từ bỏ quyền lợi được tuyển thẳng.

II. Tuyển sinh lớp 10 THPT Dân tộc nội trú

Ngoài những nội dung giống với tuyển sinh lớp 10 THPT công lập đã quy định ở mục I. phần A. của Văn bản này về phương thức tuyển sinh; bài thi; môn thi; hình thức thi; thời gian làm bài; hệ số điểm bài thi; đề thi; ngày thi, lịch thi;

đối tượng ưu tiên, điểm ưu tiên; thay đổi nguyện vọng ĐKDT; giá dịch vụ tuyển sinh; quyền lợi tuyển thẳng thì công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT DTNT có những quy định riêng như sau:

1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển

- Học sinh là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của nhà nước;

- Học sinh người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú ở vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc được UBND tỉnh quy định;

- Tuyển không quá 5% trong tổng số chỉ tiêu được tuyển mới hằng năm là con em người dân tộc Kinh có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành.

- Học sinh trong độ tuổi quy định;

- Học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX tại tỉnh Thanh Hoá; các trường hợp khác do Giám đốc Sở GDĐT sẽ xem xét, quyết định.

2. Đăng ký dự thi

a) Đăng ký dự thi

- Thí sinh dự thi vào các trường THPT DTNT được đăng ký tối đa 03 NV theo thứ tự ưu tiên như sau:

- + NV1 DTNT: vào 01 trong 02 trường THPT DTNT (THPT DTNT tỉnh hoặc THPT DTNT Ngọc Lặc);

- + NV1 THPT và NV2 THPT: vào các trường THPT công lập tại địa phương nơi học sinh có hộ khẩu thường trú hoặc hoặc tại địa phương khác phù hợp với điều kiện sinh sống và năng lực học tập của học sinh. Nếu học sinh ĐKDT cả NV1 THPT, NV2 THPT tại trường ở địa phương khác nơi có hộ khẩu thường trú thì khi nhập học phải viết giấy cam kết học tại nhà trường đến hết cấp học.

Trường hợp đặc biệt phát sinh trong quá trình học phải chuyển trường thì thực hiện như quy định đối với học sinh chuyển trường; đồng thời những học sinh trúng tuyển NV1, NV2 tại trường ở địa phương khác nơi có hộ khẩu thường trú khi chuyển trường ra khỏi địa phương (nơi đang học tập) thì phải báo cáo Giám đốc Sở GDĐT.

- Thí sinh dự thi tại trường THPT trung tâm của huyện và được xếp phòng thi riêng.

b) Hồ sơ ĐKDT

- Đơn ĐKDT vào lớp 10 THPT DTNT (theo mẫu của Sở GDĐT);
- Thẻ dự thi (có dán ảnh, đóng dấu giáp lai, do trường THCS xác nhận);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Giấy xác nhận thuộc đối tượng được hưởng chính sách ưu tiên (nếu có) do cơ quan có thẩm quyền (UBND huyện) cấp;
- Bản photo công chứng sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương;
- Học bạ, Bằng tốt nghiệp THCS (đối với thí sinh đã tốt nghiệp THCS);
- 02 phong bì có dán tem ghi rõ họ tên, địa chỉ người nhận (cụ thể đến từng thôn, bản...);

- Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022 sẽ nộp bổ sung sau khi trường THCS xét công nhận tốt nghiệp: Học bạ THCS; Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do trường THCS cấp.

- Thí sinh ĐKDT là người đã tốt nghiệp THCS từ những năm học trước còn đủ tuổi dự thi thì phải có xác nhận không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân của UBND xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý.

Lưu ý: Thí sinh nộp đơn ĐKDT vào trường THPT DTNT tại phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố hoặc trường THPT DTNT nơi ĐKDT; thí sinh sẽ phải nộp 02 bộ hồ sơ, 01 bộ photo công chứng để lưu tại trường THPT DTNT, 01 bộ gốc để trường THPT DTNT chuyển đến trường tổ chức thi.

3. Quy định tuyển thẳng

a) Tuyển thẳng vào lớp 10 THPT DTNT các đối tượng sau đây:

- Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người gồm: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chút, Ô Đu, Bâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ (theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người);

- Học sinh là người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú và định cư từ 03 năm trở lên (tính đến ngày tuyển sinh) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định hiện hành của nhà nước hoặc có hộ khẩu

thường trú ở vùng tạo nguồn cán bộ cho các dân tộc được UBND tỉnh quy định, đạt giải chính thức cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT (giải quốc gia chỉ tính ở các cuộc thi do Bộ GDĐT tổ chức hoặc liên ngành giữa Bộ GDĐT và ngành khác phối hợp tổ chức).

b) Hồ sơ tuyển thẳng

- Đơn xin tuyển thẳng vào lớp 10 THPT DTNT (theo mẫu của Sở GDĐT);
- Học bạ THCS (bản chính);
- Bản sao Giấy khai sinh hợp lệ;
- Bằng tốt nghiệp THCS hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời hoặc bản sao bằng tốt nghiệp THCS;
- Bản photo công chứng sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận hộ khẩu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền tại địa phương;
- Giấy chứng nhận học sinh đạt giải cấp quốc gia và quốc tế về văn hóa; văn nghệ; thể dục thể thao; cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS và THPT (nếu có).
- Đối với thí sinh tốt nghiệp THCS năm học 2021-2022 nộp bổ sung sau khi trường THCS xét công nhận tốt nghiệp: Học bạ THCS; Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do trường THCS cấp.

c) Quyền lợi tuyển thẳng

(Như quy định đối với tuyển thẳng vào lớp 10 THPT công lập).

III. Tổ chức Hội đồng coi thi; Hội đồng làm phách, chấm thi; Hội đồng tuyển sinh

1. Hội đồng coi thi

a) Thành lập Hội đồng coi thi

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập tại mỗi trường THPT công lập 01 hoặc một số Hội đồng coi thi (HĐCT). Mỗi HĐCT không có quá 30 phòng thi, mỗi phòng thi không quá 24 thí sinh. Việc tổ chức coi thi theo tinh thần đối chéo để cán bộ, giáo viên không coi thi tại trường (HĐCT) nơi mình công tác và tại HĐCT có thí sinh thi vào trường nơi mình công tác và không điều động giáo viên dạy các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh làm cán bộ coi thi (CBCT).

- Thành phần HĐCT gồm:

+ Đối với HĐCT có từ 25 phòng thi trở xuống, lãnh đạo Hội đồng (HĐ) gồm: 01 chủ tịch, 02 phó chủ tịch, 02 thư ký; đối với HĐCT có từ 26 phòng thi trở lên, lãnh đạo HĐ gồm: 01 chủ tịch, 03 phó chủ tịch, 03 thư ký. Mỗi HĐCT có 01 phó chủ tịch và 01 thư ký là của trường sở tại; các lãnh đạo, thư ký còn lại của HĐCT được điều từ đơn vị khác đến.

Trong đó, chủ tịch phải là hiệu trưởng trường THPT; trường hợp hiệu trưởng vì lý do đặc biệt không tham gia HĐCT được thì phải báo cáo Giám đốc Sở GDĐT để cử phó hiệu trưởng thay. Phó chủ tịch và thư ký là phó hiệu trưởng, thư ký Hội đồng hoặc tổ trưởng chuyên môn trường THPT.

+ CBCT, cán bộ giám sát (CBGS): Trong mỗi phòng thi có 02 CBCT; từ 03 đến 04 phòng thi trong cùng một dãy phòng thi bố trí 01 CBGS. CBCT, CBGS là giáo viên trường THPT hoặc trường THCS (không có học sinh trong vùng tuyển sinh của HĐCT, do đơn vị tổ chức thi phối hợp với phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố điều động);

+ Nhân viên phục vụ, bảo vệ, cán bộ y tế của trường sở tại (nếu nhà trường không có cán bộ y tế thì đầu mối với trạm xá địa phương để bố trí cán bộ y tế trực ở HĐCT) và công an; hiệu trưởng trường sở tại nơi đặt HĐCT có trách nhiệm đầu mối với công an huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ tham gia HĐCT, lên phương án bảo vệ an toàn tuyệt đối cho kỳ thi.

- Tất cả thành viên HĐCT là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ dự thi trong kỳ thi này và không trong thời gian bị kỷ luật về thi.

b) Mã của HĐCT và cách ghép số báo danh

- Sở GDĐT quy định mã số HĐCT của các trường THPT (xem Phụ lục 2). Nếu số HĐCT của mỗi trường ít hơn số mã đã được quy định thì bỏ đi những mã phía sau trong bảng mã của Sở GDĐT.

- Ghép số báo danh (SBD) cho thí sinh thực hiện theo quy định sau:

+ Những HĐCT có thí sinh dự thi vào trường THPT DTNT thì xếp riêng số thí sinh này vào các phòng thi cuối cùng theo thứ tự chữ cái A,B,C...

+ SBD của thí sinh là một số gồm 06 chữ số, trong đó ba chữ số đầu là mã HĐCT, ba chữ số sau là thứ tự của thí sinh từ số 001 đến thí sinh cuối cùng của mỗi Hội đồng. Ví dụ: Trường THPT Hàm Rồng: Mã số của trường là 68, HĐCT Hàm Rồng có mã số là 681 và có 730 thí sinh thì các SBD của HĐCT đó là: 681001, 681002, 681003, đến 681730.

c) Tổ chức coi thi

Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn riêng về công tác coi thi.

2. Hội đồng làm phách; chấm thi

a) Hội đồng làm phách

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập tại mỗi huyện, thị xã, thành phố từ 01 đến 02 HĐ làm phách bài thi (xem Phụ lục 3), thành phần HĐ gồm:

+ Chủ tịch: là hiệu trưởng trường THPT nơi đặt HĐ làm phách;

+ Phó chủ tịch (từ 01 đến 02 người): là hiệu trưởng hoặc phó hiệu trưởng trường THPT (không cùng trường với Chủ tịch);

+ Thư ký (từ 01 đến 03 người): là phó hiệu trưởng, thư ký hội đồng hoặc tổ trưởng chuyên môn trường THPT;

+ Các thành viên: thư ký Hội đồng, một số tổ trưởng chuyên môn, giáo viên có nghiệp vụ tốt (giáo viên dạy các môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh không tham gia trực tiếp làm phách); số lượng thành viên đảm bảo để hoàn thành làm phách theo kế hoạch công tác thi của Sở GDĐT.

+ Nhân viên phục vụ, bảo vệ, cán bộ y tế của trường sở tại (nếu nhà trường không có cán bộ y tế thì đấu mối với trạm xá địa phương để bố trí cán bộ y tế trực ở HĐ làm phách) và công an; hiệu trưởng trường sở tại nơi đặt HĐ làm phách có trách nhiệm đấu mối với công an huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ tham gia HĐ, lên phương án bảo vệ an toàn tuyệt đối cho HĐ.

- Tất cả thành viên HĐ làm phách là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ dự thi trong kỳ thi này và không trong thời gian bị kỷ luật về thi.

- HĐ làm phách không làm phách bài thi của những HĐCT thuộc địa phương mình.

- Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn làm phách bài thi riêng.

b) Hội đồng chấm thi

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập tại mỗi huyện, thị xã, thành phố 01 hoặc một số HĐ chấm thi (xem Phụ lục 3), thành phần HĐ gồm:

+ Chủ tịch: là hiệu trưởng trường THPT nơi đặt HĐ chấm;

+ Phó chủ tịch (từ 01 đến 02 người): là hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường THPT (không cùng trường với Chủ tịch);

+ 03 thư ký: là phó hiệu trưởng, thư ký hội đồng hoặc tổ trưởng chuyên môn trường THPT;

+ 03 tổ trưởng chấm: là tổ trưởng chuyên môn hoặc giáo viên giỏi các môn thi của trường THPT;

+ Cán bộ chấm thi: là giáo viên các môn thi của các trường THPT, có chuyên môn, nghiệp vụ tốt; số lượng cán bộ đảm bảo để hoàn thành việc chấm thi theo kế hoạch công tác thi của Sở GDĐT.

+ Nhân viên phục vụ, bảo vệ, cán bộ y tế của trường sở tại (nếu nhà trường không có cán bộ y tế thì đấu mối với trạm xá địa phương để bố trí cán bộ y tế trực ở HĐ làm phách) và công an; hiệu trưởng trường sở tại nơi đặt HĐ làm phách có trách nhiệm đấu mối với công an huyện, thị xã, thành phố cử cán bộ tham gia HĐ, lên phương án bảo vệ an toàn tuyệt đối cho HĐ.

- Tất cả thành viên HĐ chấm thi là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ dự thi trong kỳ thi này và không trong thời gian bị kỷ luật về thi.

- HĐ chấm thi không chấm bài thi của những HĐCT thuộc địa phương mình.

- Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn chấm thi riêng.

3. Hội đồng tuyển sinh (xét tuyển)

a) Thành lập Hội đồng tuyển sinh

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập tại mỗi trường THPT công lập và trường THPT DTNT 01 HĐ tuyển sinh. HĐ có nhiệm vụ tổ chức xét tuyển đảm bảo nguyên tắc dân chủ, công khai, đúng quy chế và kế hoạch được giao.

- Thành phần HĐ gồm:

+ Chủ tịch: là hiệu trưởng trường THPT;

+ Phó Chủ tịch: là các phó hiệu trưởng nhà trường;

+ Thư ký: là thư ký HĐ nhà trường;

+ Ủy viên: là một số tổ trưởng chuyên môn, đại diện các đoàn thể trong nhà trường.

b) Xét tuyển thẳng

- HĐ tuyển sinh các nhà trường thực hiện xét tuyển thẳng như sau:

+ Hướng dẫn thí sinh đủ điều kiện tuyển thẳng làm hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ tuyển thẳng của thí sinh;

+ Hội đồng tuyển sinh họp, xem xét tính hợp lệ của hồ sơ tuyển thẳng;

+ Báo cáo danh sách thí sinh được tuyển thẳng (kèm theo hồ sơ) về Sở GDĐT (qua Phòng Khảo thí và KĐCLGD) theo lịch công tác thi.

- Số thí sinh trúng tuyển thẳng được tính vào chỉ tiêu tuyển sinh UBND tỉnh giao cho các nhà trường theo quyết định phê duyệt chỉ tiêu kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh hàng năm.

c) Xét tuyển

* Điểm xét tuyển: Là tổng điểm của 03 bài thi (đã tính hệ số) cộng với điểm ưu tiên (nếu có).

* Điều kiện xét tuyển: Chỉ xét tuyển đối với thí sinh có đăng ký NV vào học tại trường; dự thi đủ 03 bài thi, không vi phạm quy chế thi; các bài thi đạt từ 0,5 điểm trở lên.

* Nguyên tắc xét tuyển:

- Đối với xét tuyển lớp 10 THPT DTNT:

+ Các trường THPT DTNT thực hiện xét tuyển trước các trường THPT công lập. HĐ tuyển sinh căn cứ vào kết quả thi của những thí sinh có nguyện vọng dự thi vào, căn cứ quy chế và kế hoạch được giao để tuyển 75% số thí sinh có đủ điều kiện theo quy định, có ĐXT từ cao xuống thấp và 25% còn lại tuyển số học sinh có đủ điều kiện theo quy định và ưu tiên vùng, miền, dân tộc theo kế hoạch tuyển sinh của các trường THPT DTNT được Sở Giáo dục và Đào tạo duyệt cho đến khi hết chỉ tiêu được giao (sau khi đã trừ số thí sinh được tuyển thẳng theo Quy chế).

+ Thí sinh đỗ NV1 DTNT thì phải theo học tại trường và không được quyền sử dụng các NV tiếp theo; trong thời gian học, nếu muốn chuyển trường phải được Giám đốc Sở GDĐT xem xét quyết định.

+ Thí sinh không trúng tuyển THPT DTNT thì được xét NV1 THPT, NV2 THPT (thực hiện như cách xét tuyển NV1, NV2 vào lớp 10 THPT công lập).

+ Thí sinh trúng tuyển được Sở GDĐT cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023.

+ Thời gian hoàn thành xét trúng tuyển: Trước ngày 31 tháng 7 năm 2022.

+ Các trường THPT DTNT xây dựng kế hoạch tuyển sinh (trong đó quy định rõ những tiêu chí xét tuyển 25% học sinh có đủ điều kiện theo quy định và ưu tiên vùng, miền, dân tộc) trình Sở GDĐT phê duyệt trước ngày 14/5/2022 (qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục).

- Đối với xét tuyển lớp 10 THPT công lập:

+ Sau khi nhận kết quả chấm thi, hiệu trưởng các trường THPT photo bảng điểm để niêm yết công khai cho thí sinh; tiến hành nhập điểm thi vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến.

+ Sau khi các trường THPT DTNT xét tuyển xong, các trường THPT công lập thực hiện xét trúng tuyển theo cơ cấu: 90% chỉ tiêu dành cho NV1, sau khi trừ đi số học sinh trúng tuyển thẳng theo quy chế; 10% chỉ tiêu dành cho NV2. (Lưu ý: Khi số lượng 90% chỉ tiêu NV1 là chữ số thập phân thì phần thập phân được ưu tiên làm tròn lên thành 1,0).

+ Thí sinh đã trúng tuyển NV1 thì không được quyền sử dụng NV2;

+ Điểm xét tuyển NV2 phải lớn hơn điểm chuẩn NV1 của trường mà thí sinh đăng ký NV2 từ 1,0 điểm trở lên.

+ Thực hiện xét tuyển như sau:

Xét tuyển lần 1: Xét NV1 (theo cơ cấu đã quy định) theo thứ tự ĐXT từ cao xuống thấp (nếu chỉ tiêu cuối cùng của NV1 có nhiều thí sinh bằng điểm nhau thì ưu tiên lấy hết vào NV1). Thực hiện xét tuyển lần 1 theo 03 bước sau:

Bước 1: Xuất danh sách thí sinh đề nghị xét tuyển từ Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến (xuất lần 1);

Bước 2: Hội đồng tuyển sinh thực hiện xét 90% chỉ tiêu trúng tuyển NV1 theo quy định; xác định điểm chuẩn NV1; báo cáo điểm chuẩn NV1 về Sở GDĐT (theo Mẫu 9); xác định số lượng xét tuyển lần 2. Công bố công khai các thông tin: Danh sách thí sinh trúng tuyển NV1, điểm chuẩn NV1; số lượng thí sinh xét tuyển lần 2, thời gian tiếp nhận hồ sơ dự xét NV2 của thí sinh; danh sách, điểm của những thí sinh chưa đỗ NV1; danh sách, điểm của thí sinh có đăng ký NV2 tại trường mình;

Bước 3: Nhập danh sách trúng tuyển NV1 vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến.

Xét tuyển lần 2: Xét NV2 (theo cơ cấu đã quy định) theo thứ tự ĐXT từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu được giao. Nếu chỉ tiêu cuối cùng của NV2 có nhiều thí sinh cùng có ĐXT bằng nhau thì xét lần lượt theo thứ tự ưu tiên như sau: đạt học sinh giỏi cấp tỉnh (theo thứ tự Nhất, Nhì, Ba); xếp loại hạnh kiểm; xếp loại học lực; các đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên; điểm trung bình năm học lớp 9; tổng điểm trung bình cộng 02 môn Toán và Ngữ văn năm học lớp 9.

Nếu xét tuyển NV2 mà vẫn chưa đủ chỉ tiêu thì trường được hạ điểm chuẩn NV1 để tiếp tục xét tuyển đối với những thí sinh NV2 (có ĐXT hơn điểm

chuẩn NV1 từ 1,0 điểm trở lên) và những thí sinh chưa đỗ NV1 (nhưng không dự xét tuyển NV2 ở trường khác) theo thứ tự ĐXT từ cao xuống thấp để lấy đủ chỉ tiêu theo kế hoạch.

Thực hiện xét tuyển lần 2 theo 05 bước tiếp theo như sau:

Bước 4: Nhà trường tiếp nhận giấy xác nhận dự xét tuyển NV2, giấy báo điểm và hồ sơ ĐKDT của thí sinh; kiểm tra điều kiện dự xét tuyển NV2 của thí sinh. Trong thời gian quy định, thí sinh dự xét tuyển NV2 phải đến trường THPT đã đăng ký và dự thi NV1 rút hồ sơ, giấy báo điểm và làm giấy xác nhận dự xét tuyển NV2 nộp cho trường THPT đã đăng ký NV2; nếu không nộp giấy xác nhận, giấy báo điểm và hồ sơ ĐKDT thí sinh sẽ bị loại khỏi danh sách xét tuyển lần 2. Những thí sinh diện NV1 nhưng chưa đỗ NV1 (ở xét tuyển lần 1) mà không rút hồ sơ đi đăng ký xét tuyển NV2 ở trường khác được xem như sẽ dự xét tuyển lần 2 tại trường ĐKDT lần đầu.

Các nhà trường liên tục công khai số lượng và danh sách thí sinh dự xét tuyển lần 2 (gồm cả thí sinh đã xác nhận dự xét tuyển NV2 và thí sinh chưa đỗ NV1 nhưng không rút hồ sơ đi dự xét NV2 ở trường khác) trong thời gian tiếp nhận hồ sơ thí sinh đăng ký dự xét tuyển lần 2;

Bước 5: Xuất lại danh sách đề nghị xét tuyển từ Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến (xuất lần 2). Lưu ý: trong danh sách lúc này sẽ gồm cả những thí sinh đã trúng tuyển NV1. Vì vậy, các nhà trường trước khi xét lần 2 cần loại những thí sinh đã đậu NV1 khỏi danh sách và những thí sinh đã đăng ký NV2 nhưng không nộp hồ sơ dự xét tuyển NV2; chỉ để lại những thí sinh dự xét NV2 (có hồ sơ xác nhận dự xét tuyển NV2) và thí sinh diện NV1 (nhưng không rút hồ sơ đi dự xét NV2 ở trường khác);

Bước 6: Hội đồng tuyển sinh thực hiện xét tuyển lần 2 theo quy định; xác định điểm chuẩn lần 2; báo cáo điểm chuẩn lần 2 về Sở GDĐT (theo Mẫu 9). Công bố công khai các thông tin: Danh sách thí sinh trúng tuyển lần 2, điểm chuẩn xét tuyển lần 2;

Bước 7: Nhập danh sách thí sinh trúng tuyển lần 2 vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến;

Bước 8: Xuất danh sách trúng tuyển toàn bộ (gồm cả lần 1 và lần 2) để duyệt trúng tuyển.

+ Thí sinh trúng tuyển được Sở GDĐT cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023.

+ Thời gian hoàn thành xét trúng tuyển: Trước ngày 31 tháng 7 năm 2022.

IV. Trách nhiệm trong việc quản lý hồ sơ ĐKDT của thí sinh

1. Đối với Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố

- Phân công 01 cán bộ phụ trách công tác tuyển sinh (theo Mẫu 11); hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các nhà trường THCS trong việc triển khai cho học sinh ĐKDT theo quy định, thống kê số thí sinh đủ điều kiện tuyển thẳng; thống kê ĐKDT của học sinh (theo Mẫu 8); đối chiếu, xác minh thông tin ĐKDT của thí sinh khi có yêu cầu của Sở GDĐT.

- Quán triệt Hiệu trưởng trường THCS chỉ ký xác nhận vào đơn ĐKDT mỗi học sinh 01 bản để tránh xảy ra việc ĐKDT ở nhiều nơi, dẫn đến hồ sơ ảo.

- Đề nghị Hiệu trưởng các trường THCS, TH&THCS tư vấn, phân tích để học không chủ quan khi ĐKDT có 02 NV; việc ĐKDT cần xuất phát từ năng lực học tập của thí sinh, số lượng ĐKDT của trường mà thí sinh sẽ đăng ký để quyết định đăng ký NV1 và NV2 phù hợp.

2. Đối với Hiệu trưởng các trường THCS, TH&THCS

- Hướng dẫn, tổ chức cho học sinh trường mình ĐKDT tuyển sinh vào lớp 10 THPT và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đăng ký của học sinh; thực hiện thống kê ĐKDT của học sinh của nhà trường để báo cáo phòng GDĐT (theo Mẫu 8); ký xác nhận vào các loại hồ sơ ĐKDT (theo quy định) của học sinh.

Lưu ý: Hiệu trưởng chỉ ký 01 đơn ĐKDT cho 01 học sinh. Nếu học sinh làm mất hoặc hư hỏng, cần xin cấp lại đơn, Hiệu trưởng phải đối chiếu NV dự thi vào trường THPT mà học sinh ghi trong đơn với NV học sinh ghi trong tờ thống kê ĐKDT, trùng khớp nội dung thì mới ký xác nhận.

- Không ép buộc hoặc để xảy ra tình trạng ép buộc học sinh trong việc đăng ký NV dự thi. Hiệu trưởng nhà trường cần phân tích để học sinh không chủ quan khi ĐKDT có 02 NV; việc ĐKDT cần xuất phát từ năng lực học tập của thí sinh, số lượng ĐKDT của trường mà thí sinh sẽ đăng ký để quyết định đăng ký NV1, nhất là NV2 cho phù hợp; tránh việc đăng ký NV2 tập trung về một trường nào đó trên địa bàn, lúc này, cơ hội đỗ NV2 sẽ thấp hơn.

- Thường xuyên cập nhật số liệu ĐKDT và số liệu đăng ký xét tuyển ở các trường THPT trên địa bàn để thông tin cho học sinh trường mình được biết làm cơ sở ĐKDT, điều chỉnh ĐKDT, xét tuyển.

3. Đối với Hiệu trưởng các trường THCS&THPT, THPT công lập

- Tổ chức thực hiện tốt việc tiếp nhận hồ sơ ĐKDT và kiểm tra tính chính xác của hồ sơ; cập nhật thường xuyên, đầy đủ hồ sơ ĐKDT vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến của Sở GDĐT, không để sót hồ sơ hoặc cập nhật chậm thời gian quy định theo lịch công tác thi của Sở GDĐT;

- Tiếp nhận và tạo điều kiện cho thí sinh được đổi NV ĐKDT theo đúng hướng dẫn của Sở GDĐT; không được giữ hồ sơ ĐKDT hoặc không tiếp nhận hồ sơ đổi NV dự thi của thí sinh;

- Thường xuyên công bố công khai số liệu ĐKDT, số liệu đăng ký xét tuyển và các thông tin xét tuyển khác như đã yêu cầu để làm cơ sở cho thí ĐKDT, điều chỉnh ĐKDT, xét tuyển;

- Thực hiện nghiêm túc việc lọc, xóa hồ sơ ảo theo lịch công tác thi của Sở GDĐT (xem hướng dẫn ở Phụ lục 4).

V. Lịch công tác tuyển sinh lớp 10 THPT công lập và THPT DTNT

(Lưu ý: Lịch công tác thi và tuyển sinh có thể thay đổi tùy theo tình hình thực tế. Các biểu mẫu báo cáo theo lịch công tác thi chỉ gửi về địa chỉ email đã quy định, không gửi qua TD Office).

Thời gian	Nội dung công việc
18-19/4/2022	- Các trường THPT báo cáo số liệu CBGV làm nhiệm vụ coi thi vào lớp 10 (theo Mẫu 1; các phòng GDĐT báo cáo cán bộ được phân công phụ trách công tác tuyển sinh (theo Mẫu 11) qua email: tanm.ktkd@thanhhoa.edu.vn.
Trước 14/5/2022	Các trường THPT DTNT xây dựng kế hoạch tuyển sinh (trong đó quy định rõ những tiêu chí xét tuyển 25% học sinh có đủ điều kiện theo quy định và ưu tiên vùng, miền, dân tộc) trình Sở GDĐT phê duyệt (qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục).
16-21/5/2022	- Từ ngày 16/5: các trường THPT công lập và trường THPT DTNT thu hồ sơ ĐKDT, hồ sơ xét tuyển thẳng của thí sinh. - 17g00 ngày 19/5: Các trường THPT DTNT chấm dứt việc thu hồ sơ ĐKDT của thí sinh; lập danh sách thí sinh dự thi (theo mẫu xuất ra từ Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến), gửi cho các trường tổ chức thi trước 15g00 ngày 20/5.

Thời gian	Nội dung công việc
	<ul style="list-style-type: none"> - 17g00 ngày 20/5: Các trường THPT công lập chấm dứt việc thu hồ sơ ĐKDT của thí sinh. - 17g00 ngày 21/5: Hoàn tất việc nhập danh sách ĐKDT của thí sinh tại trường vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến của Sở GDĐT.
22/5/2022	<p>Các đơn vị báo cáo Sở GDĐT số lượng thí sinh, phòng thi (dự kiến) của đơn vị mình (theo Mẫu 2); Danh sách HĐ tuyển sinh (theo Mẫu 7) qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn trước 11g00 ngày 22/5/2022.</p>
23-24/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Hiệu trưởng các trường THCS thống kê danh sách học sinh ĐKDT, nguyện vọng xét tuyển (theo Mẫu 8); 01 bản lưu ở trường THCS, 01 bản gửi về phòng GDĐT để làm căn cứ xử lý thông tin ĐKDT của thí sinh khi có yêu cầu của Sở GDĐT. - Sở GDĐT gửi Quyết định thành lập HĐ tuyển sinh cho các đơn vị qua email.
25/5/2022	<p>Sở GDĐT xử lý lọc thí sinh ảo trên Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến.</p>
27/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị họp HĐ tuyển sinh theo quyết định của Sở GDĐT để thực hiện xét hồ sơ thí sinh đăng ký tuyển thẳng; - Nếu có thí sinh diện tuyển thẳng mà không đủ điều kiện (vì không đỗ tốt nghiệp THCS, không đủ hồ sơ theo quy định,...) thì Hiệu trưởng nhà trường lập Tờ trình đề nghị xóa tên trong danh sách tuyển thẳng, ký, đóng dấu đỏ, gửi file định dạng PDF về Phòng Khảo thí & KĐCLGD qua địa chỉ email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn trước 17 giờ ngày 27/5/2022. - Duyệt danh sách, hồ sơ tuyển thẳng trực tiếp tại qua Phòng Khảo thí & KĐCLGD, Sở GDĐT trong 02 ngày 27-28/5/2022.
31/5/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị nhận kế hoạch điều động coi thi Sở GDĐT qua email. Căn cứ vào bảng điều động, các đơn vị lập danh sách CBGV tham gia coi thi (theo Mẫu 3) gửi cho các HĐ thi; - Các trường THPT dự kiến phương án xin tăng cường CBCT, CBGS từ phòng GDĐT (nếu cần bổ sung); phòng GDĐT phối hợp với trường THPT điều động bổ sung lực lượng tham gia công tác thi theo đúng số lượng, yêu cầu.
01-06/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Hiệu trưởng các trường THPT nơi đặt HĐ thi hoàn thành việc lập danh sách CBGV tham gia coi thi từ Mẫu 3 do các đơn vị có liên quan

Thời gian	Nội dung công việc
	<p>gửi đến vào Mẫu 4, nộp về Sở GDĐT qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn trước 17 giờ ngày 06/6/2022.</p> <p>- Hiệu trưởng các trường THPT nơi đặt HĐ làm phách và HĐ chấm thi có trách nhiệm liên hệ trực tiếp với Hiệu trưởng các trường trong cùng HĐ làm phách và HĐ chấm thi để lập các danh sách gửi về Sở GDĐT (qua email tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn) trước 17 giờ ngày 06/6/2022, gồm:</p> <p>+ Danh sách lãnh đạo, giáo viên của toàn bộ HĐ làm phách bài thi (Mẫu 5);</p> <p>+ Danh sách lãnh đạo, giáo viên của toàn bộ HĐ chấm thi (Mẫu 6).</p>
10-11/6/2022	<p>- Ngày 10/6:</p> <p>+ Thí sinh trúng tuyển Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên Lam Sơn rút hồ sơ ĐKDT tại các trường THPT công lập và không tham dự Kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập;</p> <p>+ Các trường thông báo công khai tổng số thí sinh đã ĐKDT tính đến thời điểm hiện tại (gồm cả NV1 và NV2), số thí sinh tuyển thẳng, chỉ tiêu tuyển sinh. Những thí sinh có nhu cầu thay đổi nguyện vọng ĐKDT được rút đơn để nộp ĐKDT đến trường muốn thay đổi nguyện vọng.</p> <p>- Đến 17g00 ngày 11/6 các trường THPT chấm dứt việc đổi nguyện vọng của thí sinh; hoàn thiện nhập dữ liệu thí sinh; kiểm dò; thống kê số thí sinh ĐKDT, báo cáo Sở GDĐT số lượng thí sinh, phòng thi của đơn vị mình (Mẫu 2) qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn nếu có chênh lệch số lượng (tăng hoặc giảm) so với báo cáo ngày 22/5/2022 từ 01 phòng thi.</p> <p>- Thí sinh nộp về trường THPT nơi đã chốt hồ sơ ĐKDT: Học bạ THCS, giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời do trường THCS cấp trong các ngày từ 10-11/6/2022.</p>
12/6/2022	<p>Các trường THPT tiến hành đánh SBD, xếp phòng thi, in danh sách thí sinh ĐKDT; hoàn thành trước 11 giờ ngày 12/6/2022;</p>
13/6/2022	<p>Các trường THPT:</p> <p>- Hoàn thành việc nhập các dữ liệu còn lại của thí sinh trước 17 giờ ngày 13/6/2022;</p> <p>- Thông báo công khai những thí sinh không đủ điều kiện dự thi (nếu</p>

Thời gian	Nội dung công việc
	có).
15/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - 7 giờ 30: Họp Chủ tịch các HĐ thi, phát quyết định thành lập HĐ coi thi tại Hội trường tầng 3 nhà B, Sở GDĐT; - Từ 9 giờ 00: Chủ tịch các HĐ thi nhận đề thi (đi bằng ô tô, có công an bảo vệ) tại tầng 1 nhà B Sở GDĐT; - 15g00: Họp lãnh đạo HĐ coi thi tại trường đặt HĐ thi.
16/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - 7g30: Họp toàn thể HĐ coi thi, học qui chế thi, hướng dẫn nghiệp vụ làm thi; Kiểm tra hồ sơ thi, cơ sở vật chất, điều kiện làm thi của HĐ thi. - 14g00: Thí sinh có mặt tại địa điểm thi học quy chế, nhận phòng thi.
17/6/2022	Thi theo lịch của Sở GDĐT.
18/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Sáng: Thi theo lịch của Sở GDĐT. - Chiều: từ 13g30, Chủ tịch các HĐT nộp bài thi, hồ sơ thi về Sở GDĐT; từ 16g00, Chủ tịch HĐ làm phách nhận Quyết định thành lập HĐ làm phách, bài thi để làm phách. - Địa điểm: tầng 2, nhà C, Sở GDĐT.
19/6/2022	Từ 7g30: Họp toàn thể HĐ làm phách, tiến hành làm phách bài thi.
20/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 7g30: Chủ tịch HĐ làm phách nộp về Sở GDĐT toàn bộ bài thi đã rọc phách, đầu phách; các hồ sơ của HĐ coi thi, biên bản bất thường khi làm phách (nếu có). - Từ 13g30: Chủ tịch HĐ chấm thi nhận Quyết định HĐ chấm thi, bài thi đã rọc phách, đầu phách; hồ sơ coi thi và hồ sơ làm phách. - Địa điểm: Tại tầng 2, nhà C, Sở GDĐT.
21-22/6/2022	Lãnh đạo HĐ chấm thi tổ chức phổ biến Quy chế chấm thi; triển khai cho các tổ chấm thảo luận, thống nhất hướng dẫn chấm thi; chấm thi theo quy định.
23/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Từ 7g30: Các Hội đồng chấm thi hồi phách lên điểm; - Từ 13g30: Chủ tịch Hội đồng chấm nộp về Sở GDĐT: + 01 gói Bảng ghi điểm (đóng thành 03 tập như nhau, niêm phong theo quy định). + Gói bài thi 03 môn; những bài thi liên quan đến sửa điểm trên bảng ghi điểm phải ghi rõ để riêng 1 túi trên cùng và gói cùng bài thi môn đó. + Gói hồ sơ HĐ chấm: Biên bản tổng kết, các biên bản chứng kiến niêm phong, mở niêm phong tủ đựng bài thi, gói bài thi, ...

Thời gian	Nội dung công việc
	<ul style="list-style-type: none"> + Gói riêng các biên bản về sự cố bất thường (nếu có). - Từ 15 giờ 30: Các trường THPT nhận Bảng ghi điểm tại Phòng Khảo thí và KĐCLGD, Sở GDĐT; công bố công khai Bảng ghi điểm thi tại nhà trường; cập nhật điểm thi vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến.
24/6/2022	<ul style="list-style-type: none"> - Trước 11 giờ 30: hoàn tất cập nhật điểm thi vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến. - Trước 17 giờ: hoàn tất chạy đối soát điểm thi theo yêu cầu của Sở GDĐT.
25/6/2022	<p>Hội đồng tuyển sinh các trường THPT DTNT xét trúng tuyển 75% chỉ tiêu qua thi tuyển và 25% chỉ tiêu kết hợp thi tuyển và điều kiện vùng miền; công bố điểm chuẩn; cập nhật danh sách thí sinh trúng tuyển vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến; báo cáo thông tin xét trúng tuyển về Sở GDĐT (theo Mẫu 9) trước 17 giờ ngày 25/6/2022 qua email: tanm.ktkd@thanhhoa.edu.vn.</p>
26/6/2022	<p>Hội đồng tuyển sinh các trường THPT công lập xét trúng tuyển lần 1 (gồm cả thí sinh không trúng tuyển THPT DTNT nhưng có đăng ký xét tuyển NV1 THPT, NV2 THPT vào trường):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xét NV1 theo quy định (như các bước đã hướng dẫn); - Công bố điểm chuẩn NV1, danh sách thí sinh trúng tuyển NV1; - Công bố danh sách, điểm của thí sinh có đăng ký NV2; danh sách, điểm của thí sinh chưa đỗ NV1; - Công bố số lượng chỉ tiêu xét tuyển lần 2, thời gian nhận hồ sơ dự xét tuyển lần 2; - Báo cáo thông tin xét trúng tuyển NV1 về Sở GDĐT (theo Mẫu 9) trước 17 giờ ngày 26/6/2022 qua email: tanm.ktkd@thanhhoa.edu.vn.
27-29/6/2022	<p>Hội đồng tuyển sinh các trường THPT công lập thực hiện xét tuyển lần 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận hồ sơ dự xét tuyển lần 2 của thí sinh (nộp trực tiếp tại trường). Đến 17g00 ngày 28/6: Kết thúc nhận hồ sơ dự xét tuyển lần 2 của thí sinh; - Trước 17g00 ngày 29/6: <ul style="list-style-type: none"> + Thực hiện xét tuyển lần 2 (như các bước đã hướng dẫn); + Công bố điểm chuẩn xét tuyển lần 2, danh sách thí sinh trúng xét

Thời gian	Nội dung công việc
	tuyển lần 2; + Báo cáo thông tin xét trúng tuyển lần 2 về Sở GDĐT (theo Mẫu 9) qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn .
30/6-01/7/2022	- Các nhà trường nhận đơn phúc khảo bài thi của thí sinh; 17g00 ngày 01/7: Kết thúc nhận đơn xin phúc khảo bài thi của thí sinh. - Cập nhật liên tục danh sách thí sinh đăng ký phúc khảo vào Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến. Hết ngày 01/7/2022, Hệ thống sẽ khoá chức năng đăng ký phúc khảo.
02/7/2022	- Các trường THPT nộp nạp trực tiếp về Sở GDĐT (qua Phòng Khảo thí & KĐCLGD): đơn phúc khảo bài thi của thí sinh và danh sách thí sinh đề nghị phúc khảo theo từng môn (xuất ra từ Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến); nạp giá dịch vụ phúc khảo bài thi cho bộ phận Tài vụ, Sở GDĐT. - tổ chức chấm phúc khảo bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT và lớp 10 THPT DTNT cùng với chấm phúc khảo bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT chuyên Lam Sơn năm học 2022-2023.
	- Sở GDĐT sẽ thông báo lịch duyệt danh sách trúng tuyển vào lớp 10 sau; - Hồ sơ duyệt trúng tuyển gồm: + Quyết định thành lập HĐ tuyển sinh; + Biên bản HĐ tuyển sinh; + 03 bản Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT lần lượt hết trúng tuyển NV1 rồi đến NV2 (theo trật tự điểm từ cao xuống thấp); + Các hồ sơ theo quy định của thí sinh diện tuyển thẳng.

B. TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NGOÀI CÔNG LẬP

1. Điều kiện tuyển sinh

Là học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình giáo dục phổ thông hoặc chương trình GDTX, có độ tuổi theo quy định tại Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông hiện hành.

2. Phương thức tuyển sinh

- Thực hiện tuyển sinh theo phương thức xét tuyển. (Các trường THPT ngoài công lập không được phép tổ chức kỳ thi tuyển sinh riêng).

- Các trường THPT ngoài công lập phải xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình Sở GDĐT phê duyệt trước ngày 14/5/2022 (qua Phòng Khảo thí và KĐCLGD). Trong đó, ưu tiên xét tuyển bằng điểm (theo thứ tự ĐXT từ cao xuống thấp) của thí

sinh tham gia thi tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 do Sở GDĐT tổ chức trước rồi mới đến các phương thức xét tuyển khác.

2. Thời gian tuyển sinh

Hoàn thành trước ngày 13 tháng 8 năm 2022.

3. Giấy chứng nhận trúng tuyển

Thí sinh trúng tuyển được Sở GDĐT cấp Giấy chứng nhận trúng tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022.

4. Lịch công tác tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập

(Lưu ý: Lịch công tác tuyển sinh có thể thay đổi tùy theo tình hình thực tế. Các biểu mẫu báo cáo theo lịch công tác tuyển sinh chỉ gửi về địa chỉ email đã quy định, không gửi qua TD Office).

Thời gian	Nội dung công việc
Trước ngày 14/5/2022	Các trường THPT ngoài công lập xây dựng kế hoạch tuyển sinh trình Sở GDĐT phê duyệt (qua Phòng Khảo thí và KĐCLGD); trong đó tập trung làm rõ các nội dung: đối tượng tuyển, chỉ tiêu được tuyển, phương thức xét tuyển cụ thể,...
Từ 30/5/2022	Các đơn vị thông báo công khai kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập năm học 2022-2023.
Từ 30/6/2022	Các đơn vị tiếp nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh.
05/7/2022	Các đơn vị báo cáo Danh sách HĐ tuyển sinh (theo Mẫu 7) qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn trước 17g00 ngày 05/7/2022.
08/7/2022	Các đơn vị nhận Quyết định thành lập HĐ tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập năm học 2022-2023 tại Phòng Khảo thí và KĐCLGD, Sở GDĐT
Từ 11/7/2022 đến 13/8/2022	Các trường hoàn tất công tác xét tuyển lớp 10 THPT ngoài công lập năm học 2022-2023; lập danh sách trúng tuyển theo Mẫu 10.
Từ 15/8 đến 19/8/2022	Duyệt hồ sơ, danh sách trúng tuyển lớp 10 THPT ngoài công lập năm học 2022-2023 tại Phòng Khảo thí và KĐCLGD, Sở GDĐT.

Giám đốc Sở GDĐT yêu cầu Hiệu trưởng các nhà trường, Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện nghiêm túc hướng dẫn

này. Các vấn đề chưa rõ liên hệ với Sở GDĐT qua Phòng Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục để được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- UBND tỉnh (để báo cáo)
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Ban Giám đốc Sở GDĐT (để chỉ đạo);
- Các phòng cơ quan Sở GDĐT (để phối hợp);
- Lưu VT, KT&KĐCL.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Bùi Thị Thanh

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG TRUNG TÂM CỦA 11 HUYỆN MIỀN NÚI CÓ
THÍ SINH NẠP ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO CÁC TRƯỜNG THPT DTNT
NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-KTKĐCLGD ngày /4/2022 của Sở GDĐT)

TT	Trường
1	THPT Quan Sơn
2	THPT Mường Lát
3	THPT Cẩm Bá Thước
4	THPT Thạch Thành 1
5	THPT Cẩm Thủy 1
6	THPT Lang Chánh
7	THPT Bá Thước
8	THPT Quan Hoá
9	THPT Ngọc Lặc
10	THPT Như Thanh
11	THPT Như Xuân

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

QUY ĐỊNH MÃ TRƯỜNG VÀ MÃ HỘI ĐỒNG THI KỲ THI TUYỂN SINH
VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2022-2023

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-KTKĐCLGD ngày /4/2022 của Sở GDĐT)

TT	Trường	Mã trường	Mã HĐ-A	Mã HĐ-B	Mã HĐ-C
1	THPT Quan Sơn	01	01.1	01.2	01.3
2	THCS&THPT Quan Sơn	02	02.1	02.2	02.3
3	THPT Mường Lát	03	03.1	03.2	03.3
4	THPT Cẩm Bá Thước	04	04.1	04.2	04.3
5	THPT Thường Xuân 2	05	05.1	05.2	05.3
6	THPT Thường Xuân 3	06	06.1	06.2	06.3
7	THPT Thạch Thành 1	07	07.1	07.2	07.3
8	THPT Thạch Thành 2	08	08.1	08.2	08.3
9	THPT Thạch Thành 3	09	09.1	09.2	09.3
10	THPT Thạch Thành 4	10	10.1	10.2	10.3
11	THPT Cẩm Thủy 1	11	11.1	11.2	11.3
12	THPT Cẩm Thủy 2	12	12.1	12.2	12.3
13	THPT Cẩm Thủy 3	13	13.1	13.2	13.3
14	THPT Lang Chánh	14	14.1	14.2	14.3
15	THPT Bá Thước	15	15.1	15.2	15.3
16	THPT Hà Văn Mao	16	16.1	16.2	16.3
17	THCS&THPT Bá Thước	17	17.1	17.2	17.3
18	THPT Quan Hoá	18	18.1	18.2	18.3
19	THCS&THPT Quan Hóa	19	19.1	19.2	19.3
20	THPT Ngọc Lặc	20	20.1	20.2	20.3
21	THPT Lê Lai	21	21.1	21.2	21.3
22	THPT Bắc Sơn	22	22.1	22.2	22.3
23	THPT Như Thanh	23	23.1	23.2	23.3
24	THCS&THPT Như Thanh	24	24.1	24.2	24.3
25	THPT Như Thanh 2	25	25.1	25.2	25.3
26	THPT Như Xuân	26	26.1	26.2	26.3
27	THPT Như Xuân 2	27	27.1	27.2	27.3
28	THCS&THPT Như Xuân	28	28.1	28.2	28.3
29	THPT Sâm Sơn	29	29.1	29.2	29.3
30	THPT Nguyễn Thị Lợi	30	30.1	30.2	30.3
31	THPT Chu Văn An	31	31.1	31.2	31.3
32	THPT Quảng Xương 1	32	32.1	32.2	32.3
33	THPT Quảng Xương 2	33	33.1	33.2	33.3
34	THPT Quảng Xương 4	34	34.1	34.2	34.3
35	THPT Đặng Thai Mai	35	35.1	35.2	35.3
36	THPT Tĩnh Gia 1	36	36.1	36.2	36.3
37	THPT Tĩnh Gia 2	37	37.1	37.2	37.3
38	THPT Tĩnh Gia 3	38	38.1	38.2	38.3
39	THPT Tĩnh Gia 4	39	39.1	39.2	39.3
40	THCS&THPT Nghi Sơn	40	40.1	40.2	40.3
41	THPT Nông Công 1	41	41.1	41.2	41.3

TT	Trường	Mã trường	Mã HD-A	Mã HD-B	Mã HD-C
42	THPT Nông Công 2	42	42.1	42.2	42.3
43	THPT Nông Công 3	43	43.1	43.2	43.3
44	THPT Nông Công 4	44	44.1	44.2	44.3
45	THPT Đông Sơn 1	45	45.1	45.2	45.3
46	THPT Đông Sơn 2	46	46.1	46.2	46.3
47	PT Nguyễn Mộng Tuân	47	47.1	47.2	47.3
48	THPT Thiệu Hoá	48	48.1	48.2	48.3
49	THPT Lê Văn Hưu	49	49.1	49.2	49.3
50	THPT Nguyễn Quán Nho	50	50.1	50.2	50.3
51	THPT Triệu Sơn 1	51	51.1	51.2	51.3
52	THPT Triệu Sơn 2	52	52.1	52.2	52.3
53	THPT Triệu Sơn 3	53	53.1	53.2	53.3
54	THPT Triệu Sơn 4	54	54.1	54.2	54.3
55	THPT Triệu Sơn 5	55	55.1	55.2	55.3
56	THPT Yên Định 1	56	56.1	56.2	56.3
57	THPT Yên Định 2	57	57.1	57.2	57.3
58	THPT Yên Định 3	58	58.1	58.2	58.3
59	THCS&THPT Thống Nhất	59	59.1	59.2	59.3
60	THPT Vĩnh Lộc	60	60.1	60.2	60.3
61	THPT Tống Duy Tân	61	61.1	61.2	61.3
62	THPT Lê Lợi	62	62.1	62.2	62.3
63	THPT Lê Hoàn	63	63.1	63.2	63.3
64	THPT Lam Kinh	64	64.1	64.2	64.3
65	THPT Thọ Xuân 4	65	65.1	65.2	65.3
66	THPT Thọ Xuân 5	66	66.1	66.2	66.3
67	THPT Đào Duy Từ	67	67.1	67.2	67.3
68	THPT Hàm Rồng	68	68.1	68.2	68.3
69	THPT Nguyễn Trãi	69	69.1	69.2	69.3
70	THPT Tô Hiến Thành	70	70.1	70.2	70.3
71	THPT Bim Sơn	71	71.1	71.2	71.3
72	THPT Lê Hồng Phong	72	72.1	72.2	72.3
73	THPT Ba Đình	73	73.1	73.2	73.3
74	THPT Mai Anh Tuấn	74	74.1	74.2	74.3
75	THPT Nga Sơn	75	75.1	75.2	75.3
76	THPT Hà Trung	76	76.1	76.2	76.3
77	THPT Hoàng Lê Kha	77	77.1	77.2	77.3
78	THPT Hậu Lộc 1	78	78.1	78.2	78.3
79	THPT Hậu Lộc 2	79	79.1	79.2	79.3
80	THPT Hậu Lộc 3	80	80.1	80.2	80.3
81	THPT Hậu Lộc 4	81	81.1	81.2	81.3
82	THPT Lương Đắc Bằng	82	82.1	82.2	82.3
83	THPT Hoàng Hoá 2	83	83.1	83.2	83.3
84	THPT Hoàng Hoá 3	84	84.1	84.2	84.3
85	THPT Hoàng Hoá 4	85	85.1	85.2	85.3
86	THPT chuyên Lam Sơn	86	86.1	86.2	86.3
87	THPT DTNT tỉnh	87	87.1	87.2	87.3
88	THPT DTNT Ngọc Lặc	88	88.1	88.2	88.3

(Phụ lục 3)

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN THAY ĐỔI NGUYỆN VỌNG
TRÊN HỆ THỐNG TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-KTKĐCLGD ngày /4/2022 của Sở GDĐT)

- Việc thay đổi nguyện vọng ĐKDT chỉ có thể thực hiện trên Hệ thống quản lý tuyển sinh trong thời gian cho phép theo lịch công tác thi.

- Trường thí sinh ĐKDT lần đầu sẽ chịu trách nhiệm thay đổi nguyện vọng của thí sinh (thực hiện chuyển nguyện vọng ĐKDT cho thí sinh đến nơi ĐKDT mới);

Trường thí sinh chuyển đến (đăng ký lần 2) chịu trách nhiệm rà soát lại thông tin của thí sinh được chuyển đến (như đã quy định).

- Chức năng thay đổi nguyện vọng (chuyển học sinh ĐKDT) chỉ thực hiện một chiều (chỉ chuyển đi được) không có khả năng phục hồi nên các nhà trường phải đảm bảo mọi thông tin chuyển nguyện vọng là chính xác mới được thực hiện chức năng **Ghi** (xác nhận).

I. CÁC BƯỚC THỰC HIỆN ĐỔI NGUYỆN VỌNG THÍ SINH

(Công việc này được thực hiện tại trường thí sinh ĐKDT lần đầu)

Bước 1: Chọn chức năng Thay đổi nguyện vọng hồ sơ bằng cách vào menu **Hồ sơ thi\Đăng ký dự thi\Thay đổi nguyện vọng hồ sơ**.

The screenshot shows the 'Hệ thống' (System) menu with 'Hồ sơ thi' (Exam papers) selected. A dropdown menu is open, and 'Thay đổi nguyện vọng hồ sơ' (Change exam preference) is highlighted in a red box. The interface also displays a table of schools and their statistics.

Tên trường	Số NV.XT	Số HS ĐKDT	Chỉ tiêu
THCS&THPT Như Thanh	209	202	210
THCS&THPT Như Xuân	299	297	252
THCS&THPT Quan Hóa	250	241	210
THCS&THPT Quan Sơn	212	202	210
THCS&THPT Quan Sơn	179	174	168
THCS&THPT Quan Sơn	145	144	168

Bước 2: Lần lượt thực hiện các thao tác:

2.1. Nhập **Hồ sơ ID** (mã hồ sơ) hoặc **Số phiếu** của học sinh chuyển đi rồi nhấp nút **Tìm kiếm** (1). Hệ thống sẽ tìm và hiện hồ sơ có mã hồ sơ hoặc số phiếu tương ứng.

2.2. Nhấp nút **Chọn** (2) để hiện thông tin chi tiết của thí sinh lên bên trên.

2.3. Nếu thông tin chi tiết của thí sinh cần thay đổi nguyện vọng đã đúng thì nhấp nút **Sửa** (3) để chuẩn bị tiến hành thay đổi nguyện vọng của thí sinh này.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH HÓA Sở GD-ĐT Thanh Hoá
Số online/truy cập: 4/126,822

20- Kỳ thi: Tuyển sinh vào lớp 10 THPT (Năm học: 2020-2021)

Hệ thống > Danh Mục > Khởi tạo > Hồ sơ thi > Hồ sơ kết quả > Tra cứu > Quản trị > Hỗ trợ >

Trường tổ chức thi: THPT Bá Thước

Mã hồ sơ: 20.748.00453 Số phiếu: 453 Họ tên: Lô Lương Nguyên Ngày sinh: 23/10/2005 HS trường: THCS Ban Công- Huyện Bá Thước

Nguyên vọng chuyên: Không thi chuyên | Điểm TBM chuyên: | Môn thi chuyên: Không chọn | Điểm TBM thi chuyên: |

KK Chuyên: Không | NV1 DTNT: THPT Dân tộc Nội trú tỉnh | NV2 DTNT: Không chọn |

NV1 THPT: THPT Bá Thước | NV2 THPT: Không chọn | NV3 THPT: Không chọn |

Không thay đổi trường ĐKDT

Chú ý: Đảm bảo chính xác mọi thông tin mới được bấm nút Ghi. Vì chức năng 'Đổi nguyện vọng' không có khả năng khôi phục lại!

3

Tim kiếm theo: Hồ sơ ID | 20.748.00453 | Tim kiếm **1**

	Số phiếu	Họ tên	Ngày sinh	Đ.UT	Đ.KK	Chuyên	NV1NT	NV2NT	NV1PT	NV2PT	NV3PT
2	Chọn	453	Lô Lương Nguyên	23/10/2005	0.5	0	THPT Dân tộc Nội trú tỉnh		THPT Bá Thước		

2.4. Cập nhật đầy đủ, chính xác các thông tin của thí sinh thay đổi nguyện vọng như hệ thống yêu cầu (4).

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THANH HÓA Sở GD-ĐT Thanh Hoá
Số online/truy cập: 4/126,822

20- Kỳ thi: Tuyển sinh vào lớp 10 THPT (Năm học: 2020-2021)

Hệ thống > Danh Mục > Khởi tạo > Hồ sơ thi > Hồ sơ kết quả > Tra cứu > Quản trị > Hỗ trợ >

Trường tổ chức thi: THPT Bá Thước

Mã hồ sơ: 20.748.00453 Số phiếu: 453 Họ tên: Lô Lương Nguyên Ngày sinh: 23/10/2005 HS trường: THCS Ban Công- Huyện Bá Thước

4 Nguyên vọng chuyên: Không thi chuyên | Điểm TBM chuyên: | Môn thi chuyên: Không chọn | Điểm TBM thi chuyên: |

KK Chuyên: Không | NV1 DTNT: THPT Dân tộc Nội trú tỉnh | NV2 DTNT: Không chọn |

NV1 THPT: THPT Bá Thước | NV2 THPT: Không chọn | NV3 THPT: Không chọn |

Không thay đổi trường ĐKDT

Chú ý: Đảm bảo chính xác mọi thông tin mới được bấm nút Sửa. Vì chức năng 'Đổi nguyện vọng' không có khả năng khôi phục lại!

5

Tim kiếm theo: Hồ sơ ID | 20.748.00453 | Tim kiếm

	Số phiếu	Họ tên	Ngày sinh	Đ.UT	Đ.KK	Chuyên	NV1NT	NV2NT	NV1PT	NV2PT	NV3PT
	Chọn	453	Lô Lương Nguyên	23/10/2005	0.5	0	THPT Dân tộc Nội trú tỉnh		THPT Bá Thước		

Chú ý:

- Đối với các thí sinh khi **thay đổi nguyện vọng nhưng không phải thay đổi địa điểm thi** thì phải chọn mục “**Không thay đổi trường ĐKDT**”

Không thay đổi trường ĐKDT

- Đối với các thí sinh khi **thay đổi nguyện vọng dẫn đến phải thay đổi địa điểm thi** thì **bỏ trống** mục “**Không thay đổi trường ĐKDT**”

Không thay đổi trường ĐKDT

(để khi thay đổi nguyện vọng, thí sinh đó sẽ chuyển đến địa điểm thi của trường ĐKDT mới).

2.5. Nhấp nút **Ghi** hoặc nút **Bỏ qua** nếu chấp nhận hoặc không chấp nhận thay đổi nguyện vọng của thí sinh (5).

Khi nhấp nút **Ghi** thí sinh sẽ được thay đổi nguyện vọng, việc thay đổi nguyện vọng không có khả năng khôi phục. Nhà trường phải đảm bảo chính xác các thông tin của thí sinh mới được nhấp nút **Ghi**.

II. TRA CỨU THÔNG TIN CỦA THÍ SINH THAY ĐỔI NGUYỆN

- Trường nơi thí sinh ĐKDT lần 2 sẽ tiếp nhận hồ sơ của thí sinh (bản giấy, có xác nhận cho rút hồ sơ của trường nơi ĐKDT lần đầu); sau đó dùng chức năng tra cứu để kiểm tra lại thông tin ĐKDT mới của thí sinh (mục đích để kiểm tra lại xem thí sinh đã được chuyển đến dự thi ở trường mình hay chưa? Có đúng với nội dung thay đổi ĐKDT trên đơn của thí sinh hay không?).

- Các trường có thể tra cứu, rà soát, xem thông tin của thí sinh đã thay đổi nguyện vọng bằng chức năng **Tra cứu hồ sơ ĐKDT**, cách thực hiện: vào menu **Tra cứu\Tra cứu hồ sơ ĐKDT** và thực hiện tra cứu như hình.

TRA CỨU HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Trường tổ chức thi: THPT chuyên Lam Sơn

Chọn kiểu tìm kiếm: theo Mã hồ sơ

Giá trị tìm kiếm: 20.701.00538

Kết thúc

1

2

3

STT	Mã hồ sơ	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Học sinh trường
1	20.701.00538	Nguyễn Lê Bảo Linh	11/06/2005	Nữ	THCS Đông Thọ

Chú ý:- Click nút 'Chọn' màu xanh để xem chi tiết.
- Ghi nhớ 'Mã hồ sơ' để tra SBD, phòng thi.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10 THPT; LỚP 10 THPT CHUYÊN
Năm học 2020-2021

A. Thông tin thí sinh

Số phiếu: 133

1. Họ và tên: Nguyễn Lê Bảo Linh

2. Ngày sinh: 11/06/2005

3. Giới tính: Nữ

4. Dân tộc: 01- Kinh (Việt)

5. Nơi sinh: Tpth

6. Hộ khẩu: 117 Lý Nhân Tông, Đông Thọ, TPTH

7. Học sinh trường THCS: 38380511- THCS Đông Thọ

8. Kết quả học tập lớp 9:

Hạng kiểm	Học lực	ĐTBM	TN THCS	ĐTB TO	ĐTB VA	ĐTB TA
Tốt	Giỏi	9.0	Giỏi	9.0	9.0	9.0

9. Điểm ưu tiên: 0.00

10. Điểm khuyến khích: 0.00

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HƯỚNG DẪN XÓA HỒ SƠ ẢO, HỒ SƠ DƯ THỪA, HỒ SƠ LẶP
TRÊN HỆ THỐNG TUYỂN SINH LỚP 10 THPT

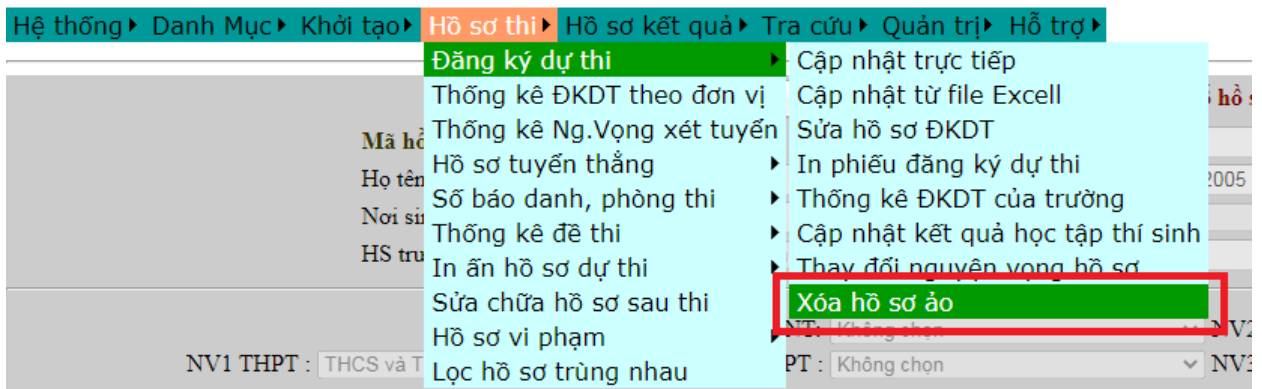
(Kèm theo Công văn số /SGDDT-KTKĐCLGD ngày /4/2022 của Sở GDĐT)

Các hồ sơ ảo, hồ sơ dư thừa, hồ sơ lặp,... chỉ có thể xóa khỏi Hệ thống quản lý tuyển sinh trong thời gian cho phép theo lịch công tác thi.

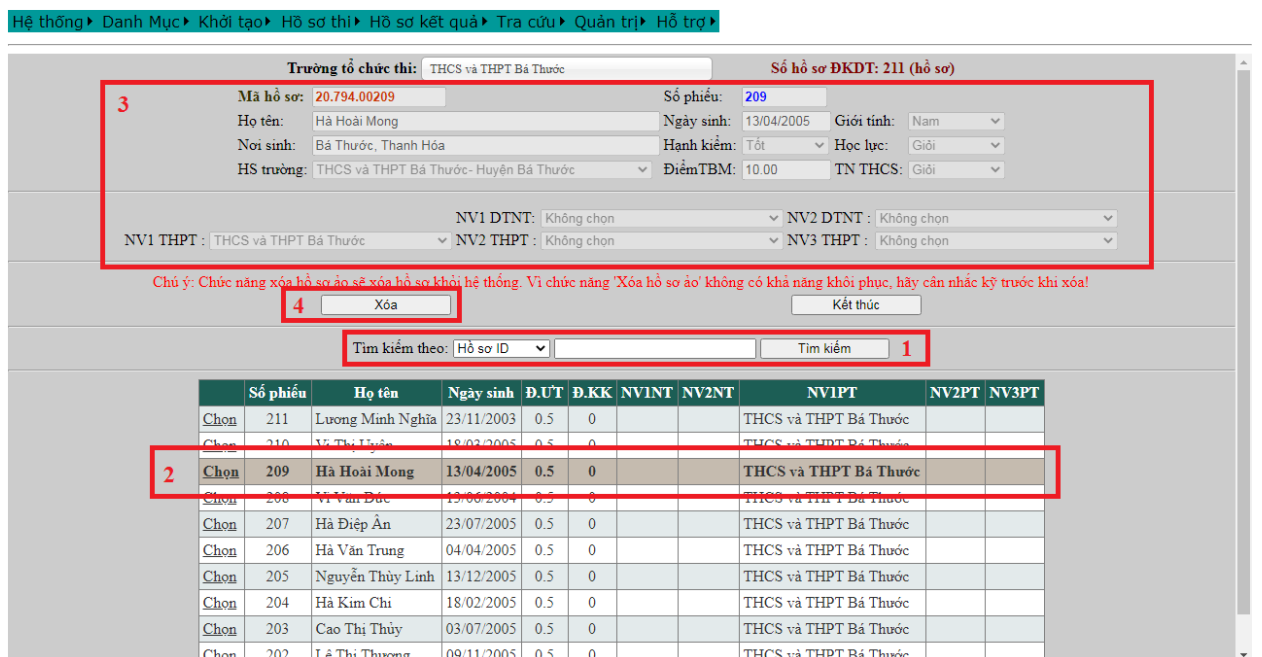
Chú ý: Các hồ sơ đã xóa không có khả năng khôi phục vì vậy các trường cần cân nhắc kỹ trước khi thực hiện xóa.

CÁC BƯỚC THỰC HIỆN:

Bước 1: Chọn chức năng Xóa hồ sơ ảo bằng cách vào menu **Hồ sơ thi\Đăng ký dự thi\Xóa hồ sơ ảo**.



Bước 2: Lần lượt thực hiện các thao tác:



2.1. Tìm kiếm hồ sơ cần xóa: Chọn tìm kiếm theo **Hồ sơ ID** (mã hồ sơ) hoặc **Số phiếu** của hồ sơ, nhập Hồ sơ ID hoặc số phiếu và nhấp nút **Tìm kiếm** (1). Hệ thống sẽ tìm và hiện hồ sơ có mã hồ sơ hoặc số phiếu tương ứng.

2.2. Chọn hồ sơ: Nhấp nút **Chọn** (2) để chọn hồ sơ đang có và hiện thông tin chi tiết của thí sinh lên bên trên.

2.3. Kiểm tra các thông tin của thí sinh: Rà soát các thông tin của thí sinh (3) xem có đúng thông tin hồ sơ của thí sinh cần xóa không.

2.4. Xóa hồ sơ thí sinh: Nhấp nút **Xóa** (4) để thực hiện xóa hồ sơ.

Chú ý: Hồ sơ đã xóa không có khả năng khôi phục.

(Mẫu 1)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG

BÁO CÁO SỐ LIỆU CÁN BỘ GIÁO VIÊN THAM GIA
CÔNG TÁC THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2022-2023

A CÁN BỘ QUẢN LÝ:					
- Số lượng: (người). Trong đó:					
+ Hiệu trưởng: 01 (người).					
+ Phó Hiệu trưởng: ... (người)					
- Cụ thể:					
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Ghi chú	Số điện thoại
1	Nguyễn Văn A...	Hiệu trưởng	Vật lý		SĐT...
2	Lê Văn B...	Phó HT	Ngữ văn		SĐT...
...
B GIÁO VIÊN THAM GIA CÔNG TÁC THI					
- Số lượng: (người).					
- Cụ thể:					
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Ghi chú	Số điện thoại
1					
2					
...					
C GIÁO VIÊN CÁC MÔN: NGỮ VĂN, TOÁN, NGOẠI NGỮ					
- Số lượng:					
- Cụ thể: (ghi chú đối với GV dạy giỏi cấp tỉnh, năm đạt danh hiệu)					
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Ghi chú	Số điện thoại
1					
2					
...					
D CÁN BỘ, GIÁO VIÊN KHÔNG THAM GIA CÔNG TÁC THI					
- Số lượng: (người).					
- Cụ thể:					
Stt	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Lý do	
1					
2					
...					

Ngày tháng năm 2022

HIỆU TRƯỞNG**Lưu ý:**

- Báo cáo đầy đủ số lượng cán bộ, giáo viên hiện có của nhà trường;
- Đối với CBQL: **Lập đầy đủ danh sách CBQL hiện tại của nhà trường.** Những trường hợp là CBQL mà không tham gia công tác thi phải có lý do chính đáng (bao gồm cả lý do có người thân dự thi), có đơn xin phép và phải được Giám đốc Sở GDĐT đồng ý.

- Đối với Giáo viên: Chỉ lập danh sách GV là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng; người giám hộ; người được giám hộ (gọi chung là người thân) dự thi trong năm tổ chức kỳ thi và không đang trong thời gian bị kỷ luật về Quy chế thi.

- Đối với các trường hợp không tham gia công tác thi: Những CB, GV diện nghỉ thai sản, ốm đau và các trường hợp đặc biệt khác nếu không tham gia công tác (tính đến thời điểm thi), Hiệu trưởng nhà trường lập vào mục D của danh sách trên để báo cáo Sở GD&ĐT;

- Báo cáo chỉ gửi qua email về phòng KT&KĐCLGD qua email: tanmm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi. **(Không gửi qua TD Office).**

(Mẫu 2)

SỞ GDĐT THANH HOÁ
TRƯỜNG:

ĐĂNG KÝ THI VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2022-2023

Trường THPT:.....

Mã Trường :.....

TT	Hội đồng coi thi	Địa điểm đặt HD (điểm thi)	Số thí sinh	Số phòng thi	Ghi chú (Số phòng thi dưới 24 thí sinh)
1	Ba Đình A	THPT Ba Đình	479	20	Phòng 20 có 23 TS
2	Ba Đình B	THPT Ba Đình	240	10	Phòng 10 có 20 TS
Tổng			

Ngày tháng năm 2022

Hiệu trưởng

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

+ Tất cả các Danh sách lập trong kỳ thi phải đúng mẫu quy định; ghi đúng Mã trường theo quy định của Sở tại công văn HD thi. Trường THPT có hơn 01 Hội đồng coi thi thì tên của HĐCT là tên trường THPT ghép với các chữ in hoa A, B, C... VD: Hội đồng THPT Ba Đình A, THPT Ba Đình B....

+ Danh sách này làm thành 02 bản như nhau: 01 bản không ký tên đóng dấu định dạng file “.DOC”, 01 bản ký tên đóng dấu của thủ trưởng đơn vị định dạng file “.PDF”; tất cả gửi qua email: tanm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi. (Không gửi qua TD Office).

(Mẫu 3)

SỞ GDĐT THANH HOÁ
(TÊN ĐƠN VỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN LÀM NHIỆM VỤ TẠI
HỘI ĐỒNG COI THI: MÃ HĐ:
Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023

Nơi đặt điểm thi:.....

TT	Họ và tên	Chức vụ (gv môn), đơn vị công tác	Chức vụ tại HĐ	Ghi chú

(Danh sách này có người)

Ngày tháng năm 2022
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- Thủ trưởng các đơn vị lập danh sách CBGV tham gia công tác thi (theo Mẫu 3) gửi cho các HĐ thi chậm nhất vào ngày 05/6/2021.
- Chỉ lập danh sách CBGV là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng, người giám hộ hoặc người được giám hộ tham dự kỳ thi và không trong thời gian bị kỷ luật về thi.

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN LÀM NHIỆM VỤ TẠI
HỘI ĐỒNG COI THI:MÃ HĐ:.....

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023
(Kèm theo QĐ số...../QĐ-SGDĐT ngày /.../2022)

Nơi đặt Hội đồng thi:.....

TT	Họ và tên	Chức vụ (gv môn); đơn vị công tác	Chức vụ tại HĐ	Ghi chú

(Danh sách này có người)

Ghi chú:

- Đơn vị đặt Hội đồng thi có nhiệm vụ tổng hợp danh sách của các đơn vị đến coi thi tại đơn vị mình thành một danh sách Hội đồng coi thi hoàn chỉnh.

- Chỉ lập danh sách CBGV là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng, người giám hộ hoặc người được giám hộ tham dự kỳ thi và không trong thời gian bị kỷ luật về thi.

- Danh sách này phải đủ thông tin về lãnh đạo, giáo viên làm nhiệm vụ coi thi, công an, y tế, bảo vệ, phục vụ của mỗi Hội đồng.

+ Danh sách này làm thành 02 bản như nhau: 01 bản không ký tên đóng dấu định dạng file “.DOC”, 01 bản ký tên đóng dấu của thủ trưởng đơn vị định dạng file “.PDF”; tất cả gửi qua email: tanm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi. **(Không gửi qua TD Office).**

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN LÀM PHÁCH BÀI THI

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023

(Kèm theo QĐ số...../QĐ-SGDĐT ngày /.../2022)

Hội đồng làm phách bài thi.....

TT	Họ và tên	Chức vụ (gv môn); đơn vị công tác	Chức vụ tại HĐ	Ghi chú

(Danh sách này có người)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nơi đặt Hội đồng có nhiệm vụ lập danh sách lãnh đạo Hội đồng, CBGV tham gia làm phách (kể cả của đơn vị mình), công an, y tế, bảo vệ, phục vụ của mỗi Hội đồng.

- Chỉ lập danh sách CBGV là những người không có con, em ruột; con, em ruột của vợ hoặc chồng, người giám hộ hoặc người được giám hộ tham dự kỳ thi và không trong thời gian bị kỷ luật về thi.

Không điều động cán bộ, giáo viên môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh trực tiếp tham gia làm phách bài thi.

- Danh sách làm thành 02 bản như nhau: 01 bản không ký tên đóng dấu định dạng file “.DOC”, 01 bản ký tên đóng dấu của thủ trưởng đơn vị định dạng file “.PDF”; tất cả gửi qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi. **(Không gửi qua TD Office).**

(Mẫu 6)

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CÁN BỘ GIÁO VIÊN LÀM NHIỆM VỤ CHẤM THI

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022- 2023

(Kèm theo QĐ số...../QĐ-SGDĐT ngày /.../2022)

HỘI ĐỒNG CHẤM THI:

TT	Họ và tên	Chức vụ (gv môn), đơn vị công tác	Chức vụ tại HĐ (CBChT môn)	Ghi chú

(Danh sách này có người)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Nơi đặt Hội đồng có nhiệm vụ nhập danh sách lãnh đạo Hội đồng, cán bộ chấm thi, công an, y tế, bảo vệ, phục vụ của mỗi Hội đồng;

- Danh sách làm thành 02 bản như nhau: 01 bản không ký tên đóng dấu định dạng file “.DOC”, 01 bản ký tên đóng dấu của thủ trưởng đơn vị định dạng file “.PDF”; tất cả gửi qua email: tanm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi. **(Không gửi qua TD Office).**

(Mẫu 7)

UBND TỈNH THANH HOÁ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023

(Kèm theo QĐ số...../QĐ-SGDĐT ngày /..../2022)

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG: THPT

Mã trường:...

TT	Họ tên	Chức vụ đơn vị	CV HĐ tuyển sinh	Ghi chú
1		Hiệu trưởng	Chủ tịch	
2		P.Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch	
3		P.Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch	
4		Thư kí HĐ	Thư kí	
5		Chủ tịch CĐ	Thành viên HĐ	
6		Bí thư Đ trường	Thành viên HĐ	
7		Tổ trưởng....	Thành viên HĐ	
8		Tổ trưởng....	Thành viên HĐ	
9		Tổ trưởng....	Thành viên HĐ	

(Danh sách này có người)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)

(Danh sách này làm thành 02 bản như nhau: 01 bản không ký tên đóng dấu định dạng file “.DOC”, 01 bản ký tên đóng dấu của thủ trưởng đơn vị định dạng file “.PDF”; tất cả gửi qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi). **(Không gửi qua TD Office)**.

(Mẫu 8)

PHÒNG GDĐT
 Trường THCS.....

**THỐNG KÊ ĐĂNG KÝ DỰ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT
 NĂM HỌC 2022-2023 CỦA LỚP 9....., TRƯỜNG.....**

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Hộ khẩu thường trú	ĐKDT vào trường THPT...		Chữ ký xác nhận của học sinh	Ghi chú nguyện vọng (Thí sinh dự thi cả THPT DTNT thì ghi rõ tên trường THPT DTNT vào đây)
					NV1	NV2		

GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM
 (Chữ ký, họ tên)

Thanh Hóa, ngày..... tháng... .. năm 2022
HIỆU TRƯỞNG
 (Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

Lưu ý: Danh sách này được lập thành 02 bản: 01 bản lưu tại trường THCS; 01 bản nộp về phòng GDĐT theo lịch công tác thi.

(Mẫu 9)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG

BÁO CÁO THÔNG TIN XÉT TRÚNG TUYỂN LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2022-2023

TRƯỜNG:

Tên trường	Mã trường	Chỉ tiêu tuyển sinh theo Kế hoạch		Thông tin xét trúng tuyển				Ghi chú	
				Số lượng tuyển thẳng	Tuyển 90% NV1		Tuyển 10% NV1		
		Số lớp	Số học sinh		Điểm chuẩn	Số lượng trúng tuyển	Điểm chuẩn		Số lượng trúng tuyển
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

Thanh Hóa, ngày..... tháng... .. năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

- Lưu ý:** - Mẫu này dùng cho 02 lần báo cáo về Sở GDĐT trong quá trình thực hiện xét trúng tuyển theo lịch công tác thi;
 - Đối với trường THPT DTNT: cột (6), (7) là thông tin xét tuyển 75% theo điểm thi; cột (8), (9) là thông tin xét tuyển 25% theo vùng miền, dân tộc...
 - Nạp biểu Mẫu 9 qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn. Không nạp qua TD Office.

(Mẫu 10)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THANH HÓA
Trường THPT

DANH SÁCH HỌC SINH TRÚNG TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NGOÀI CÔNG LẬP
NĂM HỌC 2022-2023

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Kết quả học tập lớp 9 THCS		Kết quả điểm bài thi tuyển sinh				Số Giấy Chứng nhận trúng tuyển	Ghi chú
				HK	HL	Toán	Ngữ văn	Tiếng Anh	Tổng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											
2											
3											
...											

Danh sách có:..... thí sinh trúng tuyển.

HIỆU TRƯỞNG

CÁN BỘ DUYỆT

TRƯỞNG PHÒNG
KT&KDCLGD

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Thanh Hóa, ngày..... tháng ... năm 2022

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Thanh Hóa, ngày..... tháng..... năm 2022

Lưu ý:

- Các cột từ 5 đến 10 có thể thay đổi cho phù hợp với kế hoạch, phương án xét tuyển của từng trường;
- Số Giấy Chứng nhận ghi theo cấu trúc: "Stt/2022/tên trường (viết tắt)"
- Hồ sơ duyệt trúng tuyển gồm:
 - + Quyết định thành lập HĐ tuyển sinh;
 - + Biên bản HĐ tuyển sinh;
 - + 03 bản Danh sách học sinh trúng tuyển vào lớp 10 THPT ngoài công lập (theo thứ tự tên ABC).

UBND HUYỆN....
PHÒNG GDĐT.....

DANH SÁCH CÁN BỘ PHỤ TRÁCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác	Số điện thoại	Email công vụ

(Danh sách này có 01 người).

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

Danh sách làm thành 02 bản như nhau: 01 bản không ký tên đóng dấu định dạng file “.DOC”, 01 bản ký tên đóng dấu của thủ trưởng đơn vị định dạng file “.PDF”; tất cả gửi qua email: tannm.ktkd@thanhhoa.edu.vn theo lịch công tác thi. **(Không gửi qua TD Office).**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN XIN TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT,
THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ NĂM HỌC 2022-2023**

1. Họ và tên học sinh:.....
 2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
 3. Nơi sinh
 4. Giới tính:..... Dân tộc:.....
 5. Hộ khẩu thường trú
 6. Học sinh trường THCS :.....
 - Tốt nghiệp THCS xếp loại :
 - Xếp loại cuối năm học lớp 9:
 - + Hạnh kiểm
 - + Học lực.....
 7. Đăng ký tuyển thăng vào lớp 10 trường:.....
 8. Diện tuyển thăng:
 9. Địa chỉ liên hệ:.....
- Điện thoại (nếu có): Số cố định Số di động.....

Thanh Hóa, ngày.... tháng năm 2021

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

Em xin cam đoan những kê khai trên
là đúng

(Chữ ký và họ tên)

Hiệu trưởng trường THCS:.....

Xác nhận nội dung đơn như trên là đúng

(Chữ ký, họ tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
THANH HOÁ
Trường THPT:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU BÁO KẾT QUẢ THI VÀO LỚP 10 THPT, THPT DÂN TỘC NỘI TRÚ
NĂM HỌC 2022-2023**

Khoá thi ngày ... tháng ... năm 2022.

Họ và tên thí sinh :Nam (nữ):.....
Ngày sinh:
Nơi sinh:
Học sinh trường THCS:
Dự thi vào lớp 10 THPT tại Hội đồng thi:
Số báo danh :Phòng thi số:

KẾT QUẢ THI :

Môn Toán :điểm (bằng chữđiểm);
Môn Ngữ văn :điểm (bằng chữđiểm);
Môn Tiếng Anh:điểm (bằng chữđiểm);
Điểm ưu tiên:.....điểm

ĐIỂM TỔNG (Đã nhân hệ số):

Bằng số..... điểm, (Bằng chữđiểm)

Nếu phiếu báo điểm không khớp với điểm thi trong bảng ghi điểm, thí sinh có trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng trường THPT nơi dự thi để xử lý.

Thanh Hoá, ngày tháng... năm 2022

Hiệu trưởng

(Họ, tên, ký và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****GIẤY XÁC NHẬN DỰ XÉT TUYỂN NGUYỆN VỌNG 2
KỲ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2022–2023
(Đối với thí sinh dự xét tuyển lần 2)****A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

1. Họ và tên 2. Ngày sinh:/...../.....
 3. Giới tính:..... 4. Dân tộc:.....
 5. Nơi sinh :
 6. Hộ khẩu thường trú
 7. Học lớp 9 trường THCS:
 Huyện (thị xã, thành phố):
 8. Điểm ưu tiên (nếu có): Diện ưu tiên:.....; Mức điểm ưu tiên:
 9. Thành tích học tập khác (nếu có):

 10. Dự thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT tại Hội đồng thi:
 11. Điểm thi đạt được:
 + Ngữ văn: điểm; + Tiếng Anh: điểm; + Toán: điểm.
 + Tổng điểm xét tuyển (đã tính hệ số): điểm.

B. CÁC NGUYỆN VỌNG ĐÃ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Nguyện vọng (NV) xét vào trường THPT:

- NV1 THPT: Trường: Mã trường:
 - NV2 THPT: Trường: Mã trường:

C. XÁC NHẬN XÉT TUYỂN NGUYỆN VỌNG

Em viết giấy này xác nhận sẽ dự xét tuyển Nguyên vọng NV2 (như đã đăng ký ở mục B) tại trường:; mã trường: Em xin chịu trách nhiệm về xác nhận của mình và sẽ tham gia học tập tại Nhà trường nếu được xét trúng tuyển.

Ngày tháng năm 2022

NGƯỜI LÀM GIẤY

(Chữ ký và họ tên)

HIỆU TRƯỞNG

(Trường tiếp nhận Giấy xác nhận của thí sinh)

(Chữ ký; họ tên; đóng dấu)

Lưu ý:

- Giấy xác nhận này chỉ dùng khi thí sinh không trúng tuyển THPT DTNT hoặc NV1 THPT và chắc chắn sẽ tham dự xét trúng tuyển lần 2 tại nơi đăng ký NV2;
- Thí sinh photo Giấy xác nhận này thành 03 bản, ký để nộp cho Hiệu trưởng trường đăng ký dự xét tuyển tiếp nhận và ký, đóng dấu. Trường nơi thí sinh đăng ký xác nhận xét tuyển thu 02 bản (Trường lưu 01 bản, nộp về Sở GD&ĐT 01 bản) và 01 bản giao lại cho thí sinh giữ để đối chiếu khi cần thiết;
- Thí sinh nộp Giấy này cùng với hồ sơ ĐKDT và Giấy báo điểm thi cho trường dự xét tuyển NV2.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ PHÚC KHẢO ĐIỂM BÀI THI

Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023

Kính gửi: Hội đồng phúc khảo bài thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Năm học 2022-2023

Họ và tên thí sinh: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Nơi sinh:

Học sinh trường THCS:

Xã (phường, thị trấn): huyện (thị xã, thành phố).....

tỉnh.....

Đã dự thi kỳ thi TS vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023;

Tại Hội đồng thi.....

Số báo danh:; Phòng thi số: Tổng điểm đã công bố:

(Môn Toán:đ; Môn Ngữ văn:đ; Môn Tiếng Anh:đ;

Điểm ưu tiên (nếu có):đ)

Các nguyện vọng xét tuyển:

- NV1 THPT DTNT (nếu có):

- NV1 THPT:

- NV2 THPT:

Môn đề nghị phúc khảo:, Điểm thi môn phúc khảo:

Lý do đề nghị phúc khảo:

.....

.....

Hiệu trưởng trường THPT
xác nhận điểm bài thi đã công bố là đúng
(Ký tên và đóng dấu)

Ngày tháng năm 2022
Người làm đơn
(Ký và ghi rõ họ tên)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CAM KẾT HỌC TẬP TẠI TRƯỜNG HẾT CẤP HỌC

(Đối với học sinh trúng tuyển Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023 tại trường ở địa phương khác nơi có hộ khẩu thường trú)

Kính gửi: Ban Giám hiệu trường,

Huyện (thị xã, thành phố):

Tên em là: Giới tính:

Ngày, tháng, năm sinh: Dân tộc:

Nơi sinh:

Học sinh trường THCS:

Xã (phường, thị trấn): huyện (thị xã, thành phố).....

Họ tên cha:

Họ tên mẹ:

Nơi cư trú:

Em đã tham dự thi Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2022-2023;

Tại Hội đồng thi.....

Số báo danh:; Phòng thi số: Tổng điểm đã công bố:

(Môn Toán:đ; Môn Ngữ văn:đ; Môn Tiếng Anh:đ;

Điểm ưu tiên (nếu có):đ)

Và được xét trúng tuyển lớp 10 THPT năm học 2022-2023 tại trường

Theo diện (ghi rõ trúng tuyển NV1 hay NV2):

Vậy, em viết giấy này cam kết sẽ theo học tại trường THPT

đến hết cấp học và không chuyển trường. Em và gia đình xin hoàn toàn chịu trách nhiệm về lời cam kết này.

Đại diện gia đình học sinh
Xác nhận cam kết trên là đúng.
(Ký và ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm 2022
Người cam kết
(Ký và ghi rõ họ tên)

(Giấy cam kết này được lập thành 02 bản như nhau; 01 bản lưu tại trường, 01 bản nhà trường nộp về Phòng Khảo thí, Sở GDĐT cùng với lúc duyệt danh sách trúng tuyển).